

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HOÀ**

Số: 2302/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 11 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt đồ án Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Trường Cao đẳng Nghề Nha Trang, xã Phước Đồng, thành phố Nha Trang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018;

Căn cứ Luật Quy hoạch Đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Thông tư số 06/2013/TT-BXD ngày 13/5/2013 của Bộ Xây dựng hướng dẫn nội dung về Thiết kế đô thị và Thông tư số 16/2013/TT-BXD ngày 16/10/2013 của Bộ Xây dựng về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2013/TT-BXD;

Căn cứ Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 28/6/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Quy định về quản lý quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo Luật Xây dựng và Luật Quy hoạch đô thị;

Căn cứ Quyết định số 1396/QĐ-TTg ngày 25/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1005/QĐ-UBND ngày 21/4/2011 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc Lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Trường Cao đẳng Nghề Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2967/QĐ-UBND ngày 17/11/2010 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu trường học, đào tạo và dạy nghề Bắc Hòn Ông, xã Phước Đồng, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 3128/QĐ-UBND ngày 17/12/2012 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu trường học, đào tạo và dạy nghề Bắc Hòn Ông, xã Phước Đồng, thành phố Nha Trang;



Căn cứ Thông báo số 357/TB-UBND ngày 03/10/2012 Kết luận của UBND tỉnh Khánh Hòa về các dự án thực hiện theo hình thức Hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT);

Căn cứ Quyết định số 1537/QĐ-UBND ngày 25/6/2013 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) Trường Cao đẳng Nghề Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 1642/QĐ-UBND ngày 09/06/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) Trường Cao đẳng Nghề Nha Trang;

Căn cứ Văn bản số 11872/ UBND-XDND ngày 20/11/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc chủ trương, cho phép điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Trường Cao đẳng Nghề Nha Trang;

Xét đề nghị của Ban QLDA các Công trình xây dựng Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Khánh Hòa tại Tờ trình số 180/TTr-DD&CN-QLDA2 ngày 06/6/2019 về việc đề nghị thẩm định và phê duyệt đồ án Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Trường Cao đẳng Nghề Nha Trang và Kết quả thẩm định đồ án Điều chỉnh cục bộ quy hoạch tại văn bản số 2349/SXD-KTQH ngày 01/7/2019 của Sở Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đồ án Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Trường Cao đẳng Nghề Nha Trang (kèm bản vẽ QH 01/02 - Bản đồ quy hoạch sử dụng đất điều chỉnh và bản vẽ QH02/02 - Bản đồ quy hoạch tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan điều chỉnh).

I. Tên đồ án: Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Trường Cao đẳng Nghề Nha Trang.

II. Địa điểm, diện tích và ranh giới đồ án quy hoạch: Giữ nguyên theo Quyết định số 1642/QĐ-UBND ngày 09/06/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) Trường Cao đẳng Nghề Nha Trang.

III. Nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch:

- Điều chỉnh quy hoạch khu đất phục vụ sinh hoạt (ký hiệu SH, có diện tích 0,082 ha) thành khu đất thực hành (ký hiệu TH);

- Khu đất thực hành sau khi được bổ sung thêm 0,082 ha có diện tích là 0,727ha bao gồm : Xưởng thực hành 1,2,3; xưởng Khoa Xây dựng; xưởng khoa Du lịch và dịch vụ nhà hàng.

- Điều chỉnh mật độ xây dựng toàn khu từ 38,36 % thành 38,88 %;

- Điều chỉnh tổng diện sàn xây dựng từ 81.117 m² thành 78.912 m².

- Tổ chức lại không gian, kiến trúc tại khu đất thực hành.

1. Quy hoạch sử dụng đất:

1.1. Bảng tổng hợp so sánh quy hoạch sử dụng đất:

(Thống kê so sánh theo các chỉ tiêu quy hoạch được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1642/QĐ-UBND ngày 09/06/2016)

TT	Chức năng	QH được duyệt theo quyết định số 1642/QĐ-UBND		QH điều chỉnh cục bộ		Ghi chú
		Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	
1	Đất khu hành chính quản trị, phục vụ học tập và phụ trợ	0,562	7,56	0,562	7,56	Giữ nguyên
2	Đất khu học tập	0,791	10,64	0,791	10,64	Giữ nguyên
3	Đất khu rèn luyện thể chất	1,182	15,90	1,182	15,90	Giữ nguyên
4	Đất khu thực hành	0,645	8,68	0,727	9,78	Tăng 0,082ha
5	Đất ký túc xá	0,386	5,19	0,386	5,19	Giữ nguyên
6	Đất khu phục vụ sinh hoạt	0,082	1,10	0,000	0,00	Giảm 0,082ha
7	Đất giao thông - hạ tầng kỹ thuật	1,556	20,93	1,556	20,93	Giữ nguyên
8	Đất cây xanh	2,231	30,00	2,231	30,00	Giữ nguyên
TỔNG CỘNG		7,435	100,00	7,435	100,00	

1.2. Bảng thống kê so sánh chi tiết sử dụng đất sau khi điều chỉnh:

BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT SỬ DỤNG ĐẤT

TT	Ký hiệu	Hạng mục	Quy hoạch được duyệt Theo quyết định số 1642/QĐ-UBND					Quy hoạch điều chỉnh					Ghi chú
			Diện tích đất (m ²)	Diện tích XD (m ²)	Số tầng	Diện tích sàn (m ²)	Hệ số sử dụng đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích XD (m ²)	Số tầng	Diện tích sàn (m ²)	Hệ số sử dụng đất	
I	HC	Đất khu hành chính quản trị, phục vụ học tập và phụ trợ	5.620	3.894		15.189	0,2	5.620	3.894		15.189	2,7	
1.1	1	Nhà hiệu bộ	2.315	1.605	5	8.025		2.315	1.605	5	8.025		
1.2	2	Nhà hội trường	2.060	1.427	2	2.854		2.060	1.427	2	2.854		
1.3	3	Nhà trung tâm dịch vụ sản xuất, sinh hoạt thanh niên và thư viện	1.245	862	5	4.310		1.245	862	5	4.310		
II	HT	Đất khu học tập	7.910	5.968		29.840	0,4	7.910	5.968		29.840	3,8	
2.1	4A	Nhà học 1	3.955	2.984	5	14.920		3.955	2.984	5	14.920		
2.2	4B	Nhà học 2	3.955	2.984	5	14.920		3.955	2.984	5	14.920		



III	TH	Đất khu thực hành	6.450	5.136		7.697	0,1	7.273	6.050		8.032	1,1	Tổng do điều chỉnh Đất phục vụ sinh hoạt thành Đất khu thực hành
3.1	5	Xưởng thực hành 1	2.405	2.000	2	2.020		2.405	2.000	2	2.020	1,1	
3.2	6	Xưởng thực hành 2	2.405	2.000	2	3.380		2.405	2.000	2	3.380		
3.3	7	Xưởng thực hành 3	820	550	2	1.132		820	550	2	1.132		
3.4	8	Căng tin - Câu lạc bộ (chuyển thành xưởng thực hành Khoa Xây dựng)	820	586	2	1.165		420	350	1	350	1,1	
3.5	9	Nhà ở công vụ - Trạm y tế (chuyển thành xưởng thực hành Khoa Du lịch dịch vụ nhà hàng)						1.223	1.150	1	1.150		
IV	TD TT	Đất khu rèn luyện thể chất	11.820	10.361		12.651	0,14	11.820	10.361		12.651	1,1	
4.1	10	Nhà luyện tập TDTT	4.034	2.575	2	4.875		4.034	2.575	2	4.875		
4.2	12	Sân bóng đá cỏ nhân tạo	7.786	7.786	1	7.786		7.786	7.786	1	7.786		
V	SH	Đất phục vụ sinh hoạt	823	532		2.540	0,03						Điều chỉnh thành đất Khu thực hành
5.1		Nhà ở công vụ - Trạm y tế	823	532	5	2.540							
VI		Đất hạ tầng	15.557					15.557					
6.1	GT	Đường giao thông - bãi xe	15.557					15.557					
VII	KT X	Đất ký túc xá	3.860	2.640		13.200	0,18	3.860	2.640		13.200	3,4	
7.1	13	Ký túc xá	3.860	2.640	5	13.200		3.860	2.640	5	13.200		
VIII		Đất cây xanh	22.310					22.310					
		TỔNG	74.350	28.531		81.117	1,05	74.350	28.913		78.912	1,06	

2. Quy hoạch không gian, kiến trúc, cảnh quan:

Tổ chức, bố trí lại không gian, kiến trúc, cảnh quan khu đất thực hành (ký hiệu TH) cho phù hợp với tổng thể chung.

3. Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật:

Hệ thống giao thông và hạ tầng kỹ thuật giữ nguyên và thực hiện theo Đồ án Quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) Trường Cao Đẳng Nghề Nha Trang đã được UBND tỉnh phê duyệt tại quyết định số 1642/QĐ-UBND ngày 09/6/2016.

IV. Những quy định về quản lý quy hoạch:

- Quản lý quy hoạch xây dựng thực hiện theo Luật Sửa đổi và bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018, Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009, Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010; đồng thời tuân thủ theo đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết được phê duyệt và các quy định hiện hành của UBND tỉnh về quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch này được UBND tỉnh phê duyệt sẽ thay thế một phần nội dung Đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Trường Cao đẳng Nghề Nha Trang đã được UBND tỉnh phê duyệt tại các Quyết định số

1537/QĐ-UBND ngày 25/6/2013 và Quyết định số 1642/QĐ-UBND ngày 09/06/2016.

- Các nội dung khác (không điều chỉnh) giữ nguyên và thực hiện theo Quyết định số 1537/QĐ-UBND ngày 25/6/2013 và Quyết định số 1642/QĐ-UBND ngày 09/06/2016 của UBND tỉnh.

Điều 2. Phân công thực hiện:

Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Lao động – Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo; UBND thành phố Nha Trang quản lý khu quy hoạch theo chức năng của ngành, theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Lao động-Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch UBND thành phố Nha Trang; Giám đốc Ban QLDA các Công trình xây dựng Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Khánh Hòa; Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nghề Nha Trang và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận :

- Như điều 3;
- TT HĐND tỉnh;
- Cơ quan liên quan;
- Lưu: VT,VC,HM,CN,



Nguyễn Đức Tài

